

Số: 2020/2020/BC-SeABank

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG ĐIỀU CHỈNH

(Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đông Nam Á)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 186/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/09/2020)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức đăng ký phát hành (đầy đủ): NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Địa chỉ trụ sở chính: Số 25 Trần Hưng Đạo, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 8688

Fax: 024 3944 8689

I. Cổ phiếu chào bán

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
2. Loại cổ phiếu: Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ Cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 140.734.000 cổ phiếu
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 1.407.340.000.000 đồng (Một nghìn bốn trăm linh bảy tỷ ba trăm bốn mươi triệu đồng)
6. Ngày phát hành: 15/10/2020
7. Ngày bắt đầu chào bán: 22/09/2020
8. Ngày kết thúc chào bán: 21/10/2020
9. Thời hạn đăng ký mua:
 - Cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu: từ ngày 22/09/2020 đến 15h00 ngày 15/10/2020
 - Nhà đầu tư mua cổ phiếu không phân phối hết: 17h00 ngày 21/10/2020
10. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu:
 - Cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu: từ ngày 22/09/2020 đến 15h00 ngày 15/10/2020
 - Nhà đầu tư mua cổ phiếu không phân phối hết: ngày 21/10/2020
11. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong năm 2020

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành

1. Tên tổ chức bảo lãnh phát hành chính: Không có
2. Tên các tổ chức bảo lãnh phát hành khác và số lượng cổ phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết của từng tổ chức (nếu có): Không có
3. Phí bảo lãnh phát hành: Không có

III. Đại lý phân phối: Không có



IV. Kết quả chào bán cổ phiếu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Cổ đông hiện hữu	10.000	140.732.852	137.196.412	137.140.620 (***)	265	264	1	3.592.232	97,45%
2. Xứ lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	3.593.380	3.537.588	3.537.588	2	2	-	55.792	2,51%
2.1 Xứ lý cổ phiếu lẻ	10.000	1.148	1.148	1.148	1 (*)	1	-	-	-
2.2 Xứ lý cổ phiếu chưa chào bán hết (***)	10.000	3.592.232	3.536.440	3.536.440	1 (**)	1	-	55.792	2,51%
Tổng số		140.734.000	140.734.000	140.678.208	266	265	1	55.792	99,96%

(*) Cổ phiếu lẻ được phân phối cho Công đoàn SeABank Hội sở quản lý. Công đoàn SeABank Hội sở đang là cổ đông của SeABank nhưng không tham gia mua cổ phần trong thời gian nộp tiền mua cổ phần của cổ đông hiện hữu.

(**) Nhà đầu tư được phân phối tiếp phần cổ phiếu không chào bán hết cũng là Cổ đông của SeABank và đã tham gia mua cổ phần trong thời gian nộp tiền của cổ đông hiện hữu.

(***) Thực hiện theo Nghị quyết số 1676/NQ- HĐQT ngày 20/10/2020 về việc thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phương án phân phối cổ phiếu chưa chào bán hết. (đính kèm Nghị quyết).

(****) Thực hiện theo Nghị quyết số 1988/2020/NQ-HĐQT ngày 18/12/2020 của Hội đồng quản trị về kết quả rà soát hồ sơ nộp tiền của cổ đông trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Nghị quyết số 2018/2020/NQ-HĐQT ngày 22/12/2020 của Hội đồng quản trị về việc điều chỉnh kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 140.678.208 cổ phiếu, chiếm 99,96% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 1.406.782.080.000 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu đính kèm).
3. Tổng chi phí: 178.200.000 đồng.
 - Phí tư vấn chào bán cổ phiếu (đã bao gồm VAT): 178.200.000 đồng
 - Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng
 - Phí phân phối cổ phiếu: 0 đồng
 - Phí kiểm toán: chưa kiểm toán
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 1.406.603.880.000 đồng

III. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	Giá trị (1.000 đồng)	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
	Tổng vốn chủ sở hữu:	12.087.442.080	1.406	100%
	- Cổ đông trong nước, trong đó:		1.406	100%
	+ Cổ đông nhà nước:	87.810	1	0,001%
	+ Cổ đông khác:	1.208.735.427	1.405	99,999%
	- Cổ đông nước ngoài:	-	-	-
	Chi tiết:			
	- Cổ đông sáng lập:	-	-	-
	- Cổ đông lớn:	793.540.690	1	6,565%
	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	607.681.270	1.383	5,027%

Ghi chú: Tổng vốn chủ sở hữu đã bao gồm giá trị của 131.166.000 cổ phiếu được phát hành để trả cổ tức đã được UBCKNN chấp thuận báo cáo kết quả phát hành theo văn bản số 5825/UBCK-QLCB ngày 28/9/2020.

Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	MSDN/CMND	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Chiếm tỷ lệ/ VDL
1.	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ	0103111713	79.354.069	6,565%

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2020

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Văn Tân

Số: 2018/2020/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

V/v điều chỉnh kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật các TCTD năm 2010, và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật các TCTD;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (gọi tắt là SeABank);
- Căn cứ Nghị quyết số 07 và số 13 của ĐHĐCĐ niên năm 2020 ngày 29/4/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị ngày 22 tháng 12 năm 2020;
- Xét tình hình thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã báo cáo theo Báo cáo số 1686/2020/BC-SeABank ngày 22/10/2020 từ 140.734.000 cổ phiếu xuống 140.678.208 cổ phiếu, cụ thể như sau:

1. Số lượng cổ phiếu được phép phát hành/được phép phân phối: 140.734.000 cổ phiếu.
2. Số lượng cổ phiếu đã phân phối trong đợt chào bán theo Báo cáo 1686/2020/BC-SeABank: 140.734.000 cổ phiếu.
3. Số lượng cổ phiếu điều chỉnh giảm (do cổ đông góp vốn từ nguồn không hợp lệ): 55.792 cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu đã phân phối sau điều chỉnh: 140.678.208 cổ phiếu.

Tương đương: 1.406.782.080.000 đồng

Điều 2. Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị thực hiện báo cáo cập nhật kết quả đợt chào bán tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, thực hiện công bố thông tin theo quy định và tổ chức triển khai, ký kết các tài liệu, văn bản có liên quan đến việc điều chỉnh kết quả đợt chào bán cổ phiếu tại Điều 1 của Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn tất các công việc tại Điều 1 và 2 Nghị quyết này hoặc Hội đồng quản trị có nghị quyết, quyết định khác thay thế. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Văn phòng Hội đồng quản trị và các Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhân:

- Như Điều 3 (để t/h);
- TV HĐQT, BKS;
- CBTT IDS và website;
- Lưu VT và VP HĐQT.



**CÔNG BỐ THÔNG TIN THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU
CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT ĐANG LƯU HÀNH
ĐIỀU CHỈNH****Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Căn cứ Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng điều chỉnh ngày 22/12/2020, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á công bố thông tin về việc thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành như sau:

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	10.680.660.000.000	1.406.782.080.000	12.087.442.080.000	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
2	Tổng số cổ phiếu	1.068.066.000	140.678.208	1.208.744.208	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	-	-	-	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	1.068.660.000	140.678.208	1.208.744.208	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
5	Số lượng cổ phiếu ưu đãi/ khác (nếu có)	-	-	-	

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- CBTT (IDS, website);
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lê Văn Tấn